

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Tổng cục Thủy lợi thực hiện Đề án: “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững”

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY LỢI

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BNN-TCCB ngày 09/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân cấp quản lý một số nhiệm vụ cho Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục Lâm Nghiệp và Tổng cục Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-BNN-KH ngày 18/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án “Tái cơ cấu Ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Chỉ thị số 2039/CT-BNN-KH ngày 20/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và Phát triển bền vững;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

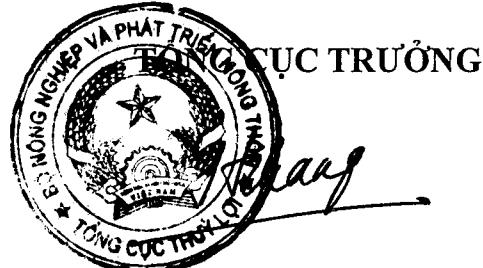
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Tổng cục Thủy lợi thực hiện Quyết định số 1384/QĐ-BNN-KH ngày 18/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị trong Tổng cục Thủy lợi và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Đảng ủy Tổng cục Thủy lợi;
- Vụ Kế hoạch;
- Lưu VT.



Hoàng Văn Thắng

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2013

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TỔNG CỤC THỦY LỢI
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN: “TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG
NÂNG CAO GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 526/QĐ-TCTL-KHTC
ngày 29/7/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi*)

I. MỤC TIÊU

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về Thủy lợi để góp phần thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững”.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể, thời gian hoàn thành cho các đơn vị trong Tổng cục để thực hiện Chương trình hành động của Bộ.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến và quán triệt nội dung Đề án.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến chủ trương, nội dung Đề án, Chương trình hành động thực hiện Đề án của Bộ đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc Tổng cục.
- Các đơn vị trong Tổng cục xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Tổng cục ban hành.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng quy hoạch, gắn chiến lược với quy hoạch, kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với quy hoạch.

- Chỉ đạo hoàn thành, trình phê duyệt các Quy hoạch ngành đang triển khai (thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, cấp nước sinh hoạt nông thôn...); chỉ đạo triển khai các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi phục vụ các mục tiêu của Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đặc biệt quy hoạch thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung; quy hoạch thủy lợi và đề xuất các giải pháp thủy lợi cho vùng trọng điểm trồng cây công nghiệp: cà phê, hồ tiêu, chè, mía; quy hoạch quản lý rủi ro cho vùng trọng điểm thiên tai.

3. Điều chỉnh, thực hiện các dự án thủy lợi; nâng cao hiệu quả đầu tư công.

- Rà soát, lựa chọn danh mục dự án ưu tiên đầu tư đến năm 2020 phù hợp với Chiến lược tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của của đất nước và Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư hệ thống công trình thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Xây dựng đề án nâng cao hiệu quả tưới cho cây cà phê khu vực Tây Nguyên.

- Xây dựng đề án triển khai thực hiện Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 15/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển trạm bơm điện quy mô vừa và nhỏ khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Xây dựng dự án huy động nguồn lực để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả phục vụ của hệ thống thuỷ lợi gắn với chương trình Nông thôn mới, tập trung vào hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đẩy mạnh xã hội hóa theo mô hình đối tác công tư PPP. Nâng cao tính hiệu quả, bền vững của các công trình cấp nước sạch nông thôn.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình cảng cối, nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, chương trình an toàn hồ chứa.

- Thực hiện đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, tập trung vào thiên tai do lũ gây ra trên các lưu vực sông lớn.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư khép kín và nâng cao hiệu quả quản lý thủy lợi khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình Thủy lợi.

- Hoàn thành và tổ chức thực hiện Đề án “nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình Thủy lợi”.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh thực hiện tưới tiết kiệm nước cho cây công nghiệp chủ lực.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách để phát triển hệ thống công trình thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Nghiên cứu, triển khai trên diện rộng hệ thống cảnh báo sớm phục vụ phòng chống lũ, hạn hán, xâm nhập mặn.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách gắn với nông thôn mới để nâng cao hiệu quả quản lý tưới cho lúa nhằm tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ thiết kế, thi công các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, chống ngập đô thị.

6. Cải cách về thể chế

- Xây dựng dự thảo Luật Thủy lợi, Nghị định về quản lý an toàn đập, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phòng, chống thiên tai và các văn bản quy phạm pháp luật khác được phân công.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển các hình thức đầu tư có sự tham gia của tư nhân trong lĩnh vực cung cấp nước sạch nông thôn, dịch vụ thủy

lợi (đối tác công tư PPP, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng thủy lợi gắn với chương trình Nông thôn mới), cơ sở hạ tầng thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung.

- Đổi mới cơ chế, chính sách theo hướng thị trường trong quản lý khai thác công trình thủy lợi, quản lý có sự tham gia đối với hệ thống thủy nông cơ sở.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch – Tài chính là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo Lãnh đạo Tổng cục và báo cáo Bộ.

2. Trên cơ sở kế hoạch hành động này, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo đơn vị mình xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo kịp thời, hiệu quả (Phụ lục bảng phân công thực hiện kèm theo) và gửi về cơ quan thường trực trước ngày 20/8/2013 để tổng hợp.

Định kỳ hàng năm các đơn vị tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện trong đó nêu rõ việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp, gửi về cơ quan thường trực để tổng hợp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần phải sửa đổi, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch hành động, đề nghị thủ trưởng các đơn vị chủ động báo cáo Lãnh đạo tổng cục để xem xét, quyết định.

TỔNG CỤC THỦY LỢI

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TỔNG CỤC THỦY LỢI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN: "TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP
THEO HƯỚNG NÂNG CAO SẢN PHẨM TRÊN GIA TĂNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG" TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI**

| TT | NHIỆM VỤ | SẢN PHẨM | LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO | ĐƠN VỊ CHỦ TRỊ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|------------|---|---|-------------------------------|------------------------------|---|------------------------|
| I | Tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Đề án | | | | | |
| 1 | Tổ chức Hội nghị phổ biến và quán triệt chủ trương, định hướng của Đề án, Chương trình hành động thực hiện Đề án của Bộ đến các tất cả các cán bộ, công chức, viên chức trong Tổng cục | Hội nghị | Phó TCT Nguyễn Văn Tỉnh | Văn phòng Tổng cục | Các đơn vị thuộc Tổng cục | Đến ngày 10/8/2013 |
| II | Nâng cao chất lượng quy hoạch, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với quy hoạch | | | | | |
| 1 | Chỉ đạo hoàn thành, trình phê duyệt các Quy hoạch ngành đang triển khai (thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, cấp nước sinh hoạt nông thôn...); chỉ đạo triển khai các quy hoạch đã được phê duyệt. | Quy hoạch được duyệt | Tổng cục trưởng | Vụ NSNT, QLĐB&PCLB Cục | Vụ KHTC, VQHTL VQHTLMN | 2014-2015 |
| 2 | Rà soát, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi phục vụ các mục tiêu của Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đặc biệt quy hoạch thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung; quy hoạch thủy lợi và đê xuất các giải pháp thủy lợi cho vùng trọng điểm trồng cây công nghiệp: cà phê, hồ tiêu, chè, mía; quy hoạch quản lý rủi ro cho vùng trọng điểm thiên tai. | Quy hoạch được duyệt | Tổng cục trưởng | Vụ NSNT, QLĐB&PCLB Cục | Vụ KHTC, VQHTL VQHTLMN | 2014-2015 |
| III | Điều chỉnh, thực hiện các dự án thủy lợi; nâng cao hiệu quả đầu tư công | | | | | |
| 1 | Rà soát, lựa chọn danh mục dự án ưu tiên đầu tư đến năm 2020 phù hợp với Chiến lược tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của của đất nước và Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp | - Danh mục dự án và xắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư từ 2014-2020 | Tổng cục trưởng | Vụ KHTC | Vụ XDCB, Vụ QLNN&NSNT, Viện QHTL, Viện QHTL MN | 2013-2015 |
| 2 | Xây dựng kế hoạch đầu tư hệ thống công trình thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung | - Danh mục và xắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án ưu tiên đầu tư. | Tổng cục trưởng | Vụ KHTC | Vụ XDCB, Viện QHTL, Viện QHTL MN | 2014-2020 |
| 3 | Xây dựng đề án nâng cao hiệu quả tưới cho cây cà phê khu vực Tây Nguyên. | - Đề án | Phó TCT Nguyễn Văn Tỉnh | Vụ KHCN&HTQT | Các đơn vị trong TC | 2014-2020 |
| 4 | Xây dựng đề án triển khai thực hiện Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 15/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển tạm bợ điện quy mô vừa và nhỏ khu vực đồng bằng sông Cửu Long | - Danh mục các dự án ứng dụng công nghệ đầu tư theo hình thức hợp tác công tư | Phó TCT Nguyễn Văn Tỉnh | Vụ XDCB | Các đơn vị trong TC | 2014-2015 |

| TR | NHIỆM VỤ | SẢN PHẨM | LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|--|--|---|-------------------------------|---------------------------------------|--|------------------------|
| 5 | Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đẩy mạnh xã hội hoá theo mô hình đối tác công tư PPP. Nâng cao tính hiệu quả, bền vững của các công trình cấp nước sạch nông thôn | Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm | Phó TCT Vũ Văn Thắng | Vụ QLNN&NSNT | Các đơn vị trong TC | 2014-2020 |
| 6 | Tiếp tục thực hiện Chương trình an toàn hồ chứa | - Báo cáo Tổng kết giai đoạn I - Xây dựng Chương trình giai đoạn tiếp theo | Phó TCT Vũ Văn Thắng | Vụ QLCT | Các đơn vị trong TC | 2014-2020 |
| 7 | Tiếp tục thực hiện Chương trình cung cấp, nâng cấp hệ thống đê biển | Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm | PTCT Nguyễn Xuân Diệu | Cục ĐD&PCLB | Các đơn vị trong TC | 2014-2020 |
| 8 | Tiếp tục thực hiện Chương trình cung cấp, nâng cấp hệ thống đê sông | Xây dựng chương trình thực hiện đê án | PTCT Nguyễn Xuân Diệu | Cục ĐD&PCLB | Trung tâm PT&GNTT, các đơn vị trong TC | 2014 - 2020 |
| 9 | Thực hiện đê án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, tập trung vào thiên tai do lũ gây ra trên các lưu vực sông lớn. | Xây dựng chương trình thực hiện đê án | PTCT Nguyễn Xuân Diệu | Cục ĐD&PCLB | PT&GNTT, các đơn vị trong TC | 2014 - 2020 |
| IV Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình Thủ thủy lợi | | | | | | |
| 1 | Hoàn thành và tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi” | - Đề án - Kế hoạch triển khai đê án | Phó TCT Nguyễn Văn Tinh | Vụ QLCT | Các đơn vị liên quan trong TC | 2013 |
| V Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ | | | | | | |
| 1 | Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh thực hiện tưới tiêu kiên nước cho cây công nghiệp chủ lực | Đê tài, báo cáo công nghệ Mô hình thử nghiệm | PTCT Nguyễn Văn Tinh | Vụ KHCN&HTQT | Các đơn vị trong Tổng cục | 2014 - 2020 |
| 2 | Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách để phát triển hệ thống công trình thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung | Đê tài, báo cáo công nghệ Mô hình thử nghiệm | PTCT Nguyễn Văn Tinh | Vụ KHCN&HTQT | Các đơn vị trong Tổng cục | 2014 - 2020 |
| 3 | Nghiên cứu, triển khai trên diện rộng hệ thống cảnh báo sớm phục vụ phòng chống lũ, hạn hán, xâm nhập mặn | Đê tài, báo cáo đánh giá, tổng kết công nghệ Kế hoạch triển khai, nhân rộng | Tổng cục trưởng | Vụ KHCN&HTQT | Các đơn vị trong Tổng cục | 2014 - 2020 |
| 4 | Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, cơ chế, chính sách gắn với nông thôn mới để nâng cao hiệu quả quản lý tưới cho lúa nhằm tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính | Đê tài, báo cáo công nghệ Mô hình thử nghiệm | PTCT Nguyễn Văn Tinh | Vụ QLNN&NSVSMNTT, Vụ Xây dựng cơ bản. | Vụ QLNN&NSVSMNTT, Vụ Xây dựng cơ bản. | 2014 - 2020 |
| 5 | Nghiên cứu các giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ thiết kế, thi công các công trình ứng phó với BĐKH, NBD, chống ngập đô thị | Đê tài, báo cáo đánh giá, tổng kết công nghệ | Tổng cục trưởng | Vụ KHCN&HTQT | Các đơn vị trong Tổng cục | 2014 - 2020 |

| TT | NHIỆM VỤ | SẢN PHẨM | LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO | ĐƠN VỊ CHỦ TRỊ | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|----|--|---|-------------------------------|--------------------------|---|------------------------|
| VI | Cải cách về thể chế | | | | | |
| 1 | Xây dựng dự án Luật Thủy lợi | Trình Chính phủ | Tổng cục trưởng | Vụ QLNN&NSNT | Các đơn vị trong TC | 2015 |
| 2 | Xây dựng Nghị định về quản lý an toàn đập | Nghị định | Phó TCT Nguyễn Văn Tỉnh | Vụ QLCT | PC-TTr, KHTC, XDCB, KHCN&HTQT, QLNN&NSNT | 2013-2015 |
| 3 | Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống thiên tai | Nghị định, Thông tư | PTCT Nguyễn Xuân Diệu | Cục Đề điều & PCLB | Các đơn vị trong TC | 2013 |
| 4 | Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển các hình thức đầu tư có sự tham gia của tư nhân trong lĩnh vực cung cấp nước sạch nông thôn, dịch vụ thủy lợi (PPP, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng thủy lợi gắn với chương trình Nông thôn mới), cơ sở hạ tầng thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tập trung | Thông tư, Quyết định | Tổng cục trưởng | Vụ XDCB | PC-TTr, KHTC, XDCB, KHCN&HTQT, QLNN&NSNT | 2013-2020 |
| 5 | Đổi mới cơ chế, chính sách theo hướng thị trường trong quản lý khai thác công trình thủy lợi, quản lý có sự tham gia đối với hệ thống thủy nông cơ sở | Thông tư, Quyết định | Phó TCT Nguyễn Văn Tỉnh | Vụ QLCT | PC-TTr, KHTC, XDCB, KHCN&HTQT, QLNN&NSNT | 2013-2020 |
| 6 | Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, công tác quản lý đầu tư và chống vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều | - Kế hoạch thanh tra - Báo cáo kết quả thanh tra | PTCT Nguyễn Xuân Diệu | Vụ PC-TTr | Các đơn vị liên quan trong TC | 2013-2020 |

